

Số: /KH-BCĐ

Thanh Định, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác Kiểm tra, hậu kiểm
về an toàn thực phẩm năm 2024

Thực hiện kế hoạch số 126/KH- BCĐ, ngày 17/4/2024 của Ban chỉ đạo liên ngành ATTP huyện Định Hóa về việc triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về ATTP năm 2024.

Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm Xã Thanh Định xây dựng kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2024, như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; triển khai hoạt động kiểm tra, hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm của các đơn vị, cá nhân trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17/CT-TTg, ngày 13/4/2020 và tăng cường thực hiện quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg, ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể trường học, cơ sở cung cấp xuất ăn sẵn và an toàn thực phẩm tại các Lễ hội, sự kiện lớn, kinh doanh thức ăn đường phố; kiểm soát hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm và kiểm soát quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, và sản phẩm rau củ quả, thủy sản, sản phẩm thủy sản, phụ gia thực phẩm... và các sản phẩm thực phẩm theo sự phân công trách nhiệm quản lý của các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Kinh tế - Hạ tầng. Trên cơ sở đó, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm đúng theo quy định của pháp luật.

3. Đánh giá tình hình về an toàn thực phẩm đối với các nhóm thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm định hướng giải pháp quản lý.

4. Thông qua việc kiểm tra, hậu kiểm tại các cơ sở thực phẩm, đánh giá việc cấp các loại giấy phép về an toàn thực phẩm (*Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo, việc tự công bố sản phẩm, giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm*).

5. Qua công tác kiểm tra, hậu kiểm tiếp tục tuyên truyền chính sách pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

6. Công tác kiểm tra, hậu kiểm phải ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn; phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

II. Yêu cầu

1. Công tác kiểm tra, hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm nhóm sản phẩm hoặc sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản phẩm nhập khẩu thuộc diện miễn kiểm tra hoặc kiểm tra giảm và kiểm soát an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đặc biệt là các bếp ăn tập thể trường học, Lễ hội và các cơ sở thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Các hoạt động kiểm tra, hậu kiểm phải được tiến hành thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Kết hợp kiểm tra, hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, đánh giá nội dung ghi nhãn và chỉ tiêu an toàn cơ sở tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm (*hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật cơ sở công bố áp dụng*). Hoạt động hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm được thực hiện thường xuyên tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về tự công bố sản phẩm.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. TRIỂN KHAI CÁC CUỘC KIỂM TRA, HẬU KIỂM NĂM 2024

1. Kiểm tra liên ngành, Tại xã

Căn cứ vào Kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm của Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm huyện, Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm các xã, thị trấn chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm thường xuyên liên tục đối với cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn theo phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định.

2. Kiểm tra, hậu kiểm trong ngành Y tế

Trạm y tế xã triển khai kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể các trường học, cơ sở cung cấp xuất ăn sẵn và an toàn thực phẩm tại các lễ hội, sự kiện lớn, kinh doanh thức ăn đường phố; kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định, cụ thể

2.1. Quý I năm 2024

- Kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Kiểm tra an toàn thực phẩm tại cơ sở thực phẩm theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra y tế năm 2024 đã được phê duyệt.

- Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định.

- Kiểm tra đột xuất các cơ sở thực phẩm trên địa bàn khi có vụ việc phát sinh.

2.2. Quý II năm 2024

- Kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực.

- Kiểm tra, hậu kiểm các sản phẩm tự công bố theo phân cấp quản lý của ngành y tế.

- Kiểm tra an toàn thực phẩm tại cơ sở thực phẩm theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra y tế năm 2024 đã được phê duyệt.

- Kiểm tra đột xuất các cơ sở thực phẩm trên địa bàn khi có vụ việc phát sinh.

2.3. Quý III năm 2024

- Kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp tết Trung thu.

- Kiểm tra, hậu kiểm việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân cấp quản lý.

- Kiểm tra an toàn thực phẩm tại cơ sở thực phẩm theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra y tế năm 2024 đã được phê duyệt.

2.4. Quý IV năm 2024

- Kiểm tra an toàn thực phẩm tại cơ sở thực phẩm theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra y tế năm 2024 đã được phê duyệt.

- Kiểm tra đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn khi có vụ việc phát sinh.

3. Kiểm tra, hậu kiểm trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan thực hiện kiểm tra, hậu kiểm về tự công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm theo quy định tại Phụ lục III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và nhóm cơ sở quy định tại các khoản 8, 9 và 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, ngày 02/2/2018; hậu kiểm các cơ sở không thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại Điều 12 Nghị định số 15/2015/NĐ-CP; kiểm tra, đánh giá, phân loại thường xuyên, liên tục trong năm 2024; tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm đột xuất đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý ngành, đặc biệt kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý các cơ sở có dấu hiệu vi phạm, có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm và ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng thuộc phạm vi quản lý ngành.

Căn cứ Kế hoạch của Ban Chỉ đạo cấp huyện và tình hình thực tế, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch triển khai thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm tại các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi quản lý ngành, cụ thể:

3.1. Quý I năm 2024

- Kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024.
- Kiểm tra, hậu kiểm an toàn thực phẩm đối với thịt và sản phẩm từ thịt, rau, củ, quả và sản phẩm từ rau, củ, quả.

3.2. Quý II năm 2024

- Kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm.
- Kiểm tra, hậu kiểm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản thực phẩm có nguồn gốc động vật, thực vật nhập khẩu.

3.3. Quý III năm 2024

- Kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp tết Trung thu.
- Kiểm tra, hậu kiểm chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông sản thực phẩm khác; thủy sản và sản phẩm thủy sản, các thực phẩm theo sự phân công quản lý về an toàn thực phẩm.

3.4. Quý IV năm 2024

- Kiểm tra, hậu kiểm các sản phẩm tự công bố theo phân cấp quản lý của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Trong năm 2024, ngoài việc kiểm tra, hậu kiểm theo kế hoạch, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường kiểm tra, hậu kiểm đột xuất đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý ngành.

II. TRỌNG TÂM CÁC HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, HẬU KIỂM

1. Kiểm tra, hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm

- Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: Nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm; chất cấm trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm; sử dụng kháng sinh, thuốc thú y, hóa chất bảo vệ thực vật; kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu; kiểm soát hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm, chú trọng nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.

2. Kiểm tra đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Kiểm tra, hậu kiểm các quy định về công bố sản phẩm đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định; phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Tập trung hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

- Kiểm tra, hậu kiểm về công bố sản phẩm: Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Kiểm tra, hậu kiểm về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở thuộc diện cấp và không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng hậu kiểm đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Kiểm tra, hậu kiểm lấy mẫu kiểm nghiệm theo thứ tự ưu tiên đối với thực phẩm nhập khẩu: Các sản phẩm thuộc diện miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra giảm, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra thông thường (đối với các sản

phẩm/ nhóm sản phẩm tại Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ).

- Kiểm tra, hậu kiểm về ghi nhãn thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Kiểm tra, hậu kiểm về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương X Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Kiểm tra, hậu kiểm về truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ và Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố: Kiểm tra, hậu kiểm việc chấp hành các quy định chung về bảo đảm an toàn thực phẩm, các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm; kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể tại trường học, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, lễ hội, sự kiện lớn và thức ăn đường phố.

3. Kiểm tra đối với cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm

Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương tập trung vào các nội dung: Việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ; cấp, thu hồi bản công bố sản phẩm và sản phẩm thuộc đối tượng tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, giấy xác nhận nội dung quảng cáo, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm; công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm.

4. Xử lý vi phạm

- Các đoàn kiểm tra, hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: Đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm; áp dụng thu hồi các loại giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền.

- Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm, phát hiện, ngăn chặn kịp thời vi phạm về an toàn thực phẩm, không để thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường.

- Kết hợp kiểm tra, hậu kiểm với tuyên truyền quy định xử lý hình sự đối với tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Việc áp dụng xử lý vi phạm phải đúng quy định pháp luật, kết quả xử lý công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định..

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, HẬU KIỂM

Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, hậu kiểm; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm gửi Trung tâm Y tế để tổng hợp báo cáo UBND huyện, BCĐ huyện.

2. Thời gian báo cáo

a. Đối với các đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành báo cáo theo thời gian quy định tại Kế hoạch chi tiết triển khai kiểm tra, hậu kiểm của từng đợt.

b. Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 17/6/2024.

c. Báo cáo năm 2024: Trước ngày 25/11/2024.

IV. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí phục vụ cho công tác kiểm tra hậu kiểm về an toàn thực phẩm do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác kiểm tra, hậu kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm của UBND Xã Thanh Định năm 2024./.

Nơi nhận:

- BCĐ ATTP huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCĐ ATTP xã;
- Trạm y tế xã;
- Lưu: VT, TYT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phùng Văn Đăng